

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

KỶ NIỆM 67 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (19/8/1945 - 19/8/2012) VÀ QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (2/9/1945 - 2/9/2012)

I. Diễn biến của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là kết quả của nghệ thuật nắm thời cơ cách mạng, của một quá trình đấu tranh lâu dài, kiên cường, bất khuất của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo sáng suốt và đúng đắn, đầy sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngay sau khi thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nắm lấy ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Việt Nam; bằng cương lĩnh, đường lối, phương pháp cách mạng đúng đắn của mình, Đảng đã lãnh đạo nhân dân, tổ chức thành lực lượng hùng hậu của cách mạng. Trải qua muôn vàn thử thách trong máu lửa đấu tranh, với các cao trào cách mạng Xô Viết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931), cao trào dân chủ (1936 - 1939) và cao trào cứu nước, giải phóng dân tộc Đảng và nhân dân ta có thêm nhiều bài học kinh nghiệm quý giá trong đấu tranh cách mạng.

Đầu năm 1945, quân đội Xô Viết liên tiếp giành thắng lợi quyết định trên chiến trường châu Âu, giải phóng hàng loạt nước và tiến thẳng vào sào huyệt của phát xít Đức ở Béc-lin, buộc phát xít Đức phải đầu hàng vô điều kiện. Ngày 08 tháng 8 năm 1945, Liên Xô tuyên chiến với quân phiệt Nhật và chỉ trong thời gian ngắn đã tiêu diệt đội quân Quan Đông tinh nhuệ của Nhật, đẩy phát xít Nhật vào thế thất bại không thể tránh khỏi. Trước tình hình đó, tháng 02 năm 1945, Ban Thường vụ Trung ương họp và ra Nghị quyết nêu rõ: "Kẻ thù số một của các dân tộc Đông Dương lúc này không phải là tất cả chủ nghĩa đế quốc mà chỉ là đế quốc phát xít, đặc biệt là phát xít Nhật - Pháp"; hội nghị chỉ rõ, toàn bộ công tác của Đảng trong lúc này là chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Tháng 3 năm 1945, Thường vụ Trung ương Đảng họp mở rộng và ra Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta". Tháng 4 năm 1945, Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định thống nhất các lực lượng vũ trang, đẩy mạnh tuyên truyền xung phong có vũ trang cướp kho thóc của Nhật để cứu đói, đẩy mạnh xây dựng các đội tự vệ vũ trang, du kích cứu quốc, mở trường đào tạo cấp tốc cán bộ quân sự, phát động chiến tranh du kích ở những nơi có đủ điều kiện, giải phóng từng vùng, mở rộng căn cứ địa cách mạng. Từ tháng 4 năm 1945 trở đi, cao trào kháng Nhật, cứu nước diễn ra mạnh mẽ; phong trào đấu tranh vũ trang, khởi nghĩa từng phần đã diễn ra ở nhiều vùng; các lực lượng cách mạng đã phối hợp với nhân dân giải phóng được một loạt các xã, huyện thuộc các tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Quảng Ngãi, Bắc Giang.

Trên cơ sở đánh giá thời cơ và tình hình cách mạng trong nước đã phát triển mạnh mẽ, rộng khắp. Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào từ ngày 13 đến ngày 15 tháng 8 năm 1945 đã đi đến kết luận: "Những điều kiện khởi nghĩa ở Đông Dương đã chín mùi", vì vậy phải "Kịp thời hành động, không bỏ lỡ cơ hội", khẩn trương "Đánh chiếm ngay những nơi chắc chắn, không kể thành phố hay thôn quê, thành lập ủy ban nhân dân ở những nơi làm chủ", tất cả vì mục tiêu "Việt Nam hoàn toàn độc lập".

Đến 23 giờ, ngày 13 tháng 8 năm 1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1: Hiệu triệu toàn dân đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền. Tiếp đó, ngày 16 tháng 8 năm 1945, Đại hội Quốc dân tại Tân Trào đã thông qua mười chính sách lớn của Việt Minh, thông qua Lệnh Tổng khởi nghĩa, quyết định Quốc kỳ nền đỏ sao vàng, Quốc ca và bầu ra Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi: "Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta!".

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân cả nước đồng loạt đứng dậy, tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền khắp cả nước. Cuộc Tổng khởi nghĩa bắt đầu nổ ra từ ngày 14 tháng 8 và đến ngày 18 tháng 8 năm 1945, chúng ta đã giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc bộ, đại bộ phận các tỉnh miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam. Ngày 19 tháng 8, khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội; ngày 23 tháng 8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và các tỉnh, thị xã: Bắc Kạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Trị, Quảng Bình, Bình Định, Lâm Viên, Gia Lai, Tân An, Bạc Liêu; ngày 25 tháng 8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, Lạng Sơn, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Thủ Dầu Một, Châu Đốc, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8 năm 1945, cuộc Tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn; lần đầu tiên trong lịch sử, chính quyền trong cả nước thuộc về nhân dân.

Ngày 02 tháng 9 năm 1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), trước cuộc mít tinh khổng lồ của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

2. Nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945

- Cách mạng Tháng Tám thành công do nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân quan trọng, có ý nghĩa quyết định, đó là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, khôn khéo của Đảng; là sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin trong điều kiện lịch sử cụ thể của nước ta một cách đúng đắn, độc lập, tự chủ và sáng tạo có phương pháp; chiến lược, chiến thuật cách mạng thích hợp và linh hoạt. Tổng khởi nghĩa Tháng Tám là đỉnh cao của 15 năm đấu tranh của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, trải qua ba cao trào cách mạng lớn: Cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931), cao trào dân chủ (1936 - 1939), cao trào cứu nước trong chiến tranh thế giới thứ hai

(1939 - 1945). Qua đấu tranh gian khổ, với nhiều hy sinh to lớn, Đảng ta đã từng bước trưởng thành về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xây dựng được lực lượng xung quanh mình, giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phân hóa lực lượng kẻ thù, xác định kẻ thù chính, kẻ thù cụ thể trước mắt để có sách lược khôn khéo tập hợp lực lượng. Đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, phương châm, phương pháp, sách lược cách mạng mềm dẻo, linh hoạt đã lôi cuốn, tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân thành một khối thống nhất, hun đúc bầu nhiệt huyết, làm bùng cháy ngọn lửa cách mạng trong lòng mỗi người dân Việt Nam. Trong quá trình vận động cách mạng, Đảng ta đã coi trọng cả đấu tranh chính trị lẫn đấu tranh vũ trang, kết hợp chặt chẽ, linh hoạt, không chỉ chú ý đưa nhân dân vào các tổ chức chính trị, Đảng còn từng bước vũ trang cho nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng. Lực lượng vũ trang đó, được nhân dân nuôi dưỡng, đùm bọc, có chỗ đứng vững chắc là các căn cứ địa cách mạng. Vì thế, cho đến ngày Tổng khởi nghĩa Tháng Tám, tuy ta chưa có đội quân chủ lực mạnh nhưng đã có đủ các loại lực lượng vũ trang phát triển khắp nơi, ta có ưu thế về lực lượng chính trị so với kẻ thù; Đảng đã phát huy ưu thế đó, chớp đúng thời cơ lịch sử ngàn năm có một, với nghệ thuật lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức khởi nghĩa khéo léo, tài tình, Đảng đã đưa cuộc Tổng khởi nghĩa đến thắng lợi trọn vẹn trong cả nước.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là sự vận dụng thời cơ cách mạng chín muồi, lực lượng cách mạng đã được chuẩn bị chu đáo cộng với sự lãnh đạo sáng suốt tài tình của Đảng, biết nắm lấy thời cơ, biết sử dụng lực lượng cách mạng đúng lúc, kết hợp chính trị và vũ trang, lấy lực lượng chính trị của nhân dân giữ vai trò quyết định, kết hợp nông thôn và thành thị, kết hợp các hình thức đấu tranh hợp pháp và không hợp pháp, từ thấp lên cao, từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa giành thắng lợi hoàn toàn, đó chính là nguyên nhân chủ yếu đưa cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám đến thắng lợi.

- Nguyên nhân thứ hai rất quan trọng, đó là tinh thần yêu nước, ý chí quật cường của các tầng lớp nhân dân ta không chịu sống mãi kiếp nô lệ của người dân mất nước, nghe theo tiếng gọi của Đảng, quyết vùng lên đánh đổ bọn đế quốc, phát xít cướp nước, bọn vua quan phong kiến, tay sai bán nước. Cuộc Tổng khởi nghĩa năm 1945 là thành tựu tuyệt vời của tinh thần, ý chí, trí tuệ của con người Việt Nam. Tinh thần, trí tuệ ấy xuất hiện từ buổi đầu lịch sử dân tộc, đã được nâng lên một tầm cao mới sau 15 năm đấu tranh quật cường dưới sự lãnh đạo của một Đảng Mác-xít - Lênin-nít chân chính.

- Nguyên nhân thứ ba là Đảng ta tiến hành cuộc cách mạng Tháng Tám trong bối cảnh quốc tế thuận lợi; đó là việc quân đội Liên Xô và đồng minh đã đánh bại phát xít Đức, Ý, Nhật, thắng lợi đó đã tạo điều kiện cho các lực lượng bị áp bức, yêu hòa bình và các lực lượng tiến bộ trên thế giới có điều kiện để giành thắng lợi khi biết lợi dụng được thời cơ ngàn năm có một này. Trong bối cảnh ở nước ta, quân Pháp bị Nhật hất chân, quân Nhật lại bị Hồng quân Liên Xô và quân đồng minh đánh cho bại

trận, đang hoang mang cao độ và đang tan rã, quân đội các nước đồng minh chưa kịp vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật.

- Trải qua 15 năm đấu tranh cực kỳ gian khổ và anh dũng để đi đến thắng lợi, đã có biết bao nhiêu đồng bào, đồng chí đã không hề tiếc xương máu, hy sinh oanh liệt. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: "Chính họ đã đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của dân tộc lên trên hết, đã tin tưởng sâu sắc vào tương lai của Đảng, của dân tộc, đã hy sinh tất cả, đem xương máu vun tưới cho cây cách mạng, cho nên cây cách mạng đã khai hoa, kết quả tốt đẹp như ngày nay". Đó cũng là một nguyên nhân quan trọng để đưa cuộc cách mạng chúng ta đến thành công.

3. Ý nghĩa lịch sử của cuộc Cách mạng Tháng Tám và sự khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

Cách mạng Tháng Tám thành công, Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Dân tộc Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội; có ý nghĩa lịch sử rất quan trọng.

Thứ nhất, thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhân dân ta đã đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân, đế quốc trong gần một thế kỷ, lật nhào chế độ quân chủ chuyên chế mấy nghìn năm, lập nên Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á, nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ; Đảng ta từ một Đảng hoạt động bí mật, bất hợp pháp trở thành một Đảng cầm quyền. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào một cuộc trường chinh mới với những biến đổi cách mạng lớn lao và sâu sắc; kỷ nguyên mới của dân tộc là kỷ nguyên đấu tranh giành độc lập, thống nhất và phục hưng đất nước, kỷ nguyên kết hợp chặt chẽ độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, mà chủ thể của sự nghiệp vĩ đại này không có ai khác là con người Việt Nam, là cộng đồng các dân tộc Việt Nam luôn mang trong mình khí phách quật cường của mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước. Dân tộc có độc lập thì con người mới tự do, hạnh phúc; không thể thực hiện được các quyền con người khi quyền độc lập dân tộc của cả một cộng đồng bị chà đạp; khi đất nước được độc lập thì con người mới được giải phóng, mới có thể cùng nhau xây dựng Nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Độc lập, tự do, hạnh phúc - những nội dung ấy được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên đã gắn bó quyền dân tộc với quyền của mỗi con người; đó cũng là động lực thúc đẩy toàn dân tộc vượt qua muôn vàn thử thách hiểm nguy để giành và giữ chính quyền non trẻ, để tiến hành 30 năm trường kỳ kháng chiến và chiến thắng hai đế quốc hung bạo nhất, thực hiện thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin được vận dụng một cách đúng đắn và sáng tạo vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể của cách mạng Việt Nam, là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng